

Số: 44 /UBND-KT

Quận 4, ngày 12 tháng 01 năm 2021

V/v công khai số liệu thu-chi ngân sách
năm 2020 của Quận 4.

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Sở Tài chính Thành phố.

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 5225/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 3244/QĐ-UBND-TH ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Quận 4 về giao chỉ tiêu dự toán thu-chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ tình hình thực hiện thu-chi ngân sách năm 2020, Ủy ban nhân dân Quận 4 thông báo công khai số liệu thu chi ngân sách năm 2020 của Quận 4.

(Theo biểu chi tiết kèm theo)

Giao Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thực hiện công khai trên trang thông tin điện tử Quận 4 theo quy định! *Minh*

Nơi nhân :

- Như trên;
- TT.HĐND Quận 4;
- TT.UBND Quận 4;
- VP HĐ&UB: CVP;
- Phòng TC-KH Quận 4;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lê Văn Chiến



BÁO CÁO THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU-CHI NGÂN SÁCH NĂM 2020 CỦA QUẬN 4

(Kèm theo Công văn số **44** /UBND-KT ngày **12** tháng 01 năm 2021)

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 5225/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 3244/QĐ-UBND-TH ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Quận 4 về giao chỉ tiêu dự toán thu-chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ kết quả thực hiện thu-chi ngân sách năm 2020, Ủy ban nhân dân Quận 4 báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thu-chi ngân sách năm 2020 của Quận 4 như sau:

1. Tổng thu ngân sách nhà nước: 1.121,367 tỷ đồng, đạt 78,47% so với dự toán dự toán năm 2020 (1.429 tỷ đồng), giảm 7,57% so với cùng kỳ (1.213,148 tỷ đồng) chủ yếu là do:

- Thuế công thương nghiệp: 619,587 tỷ đồng, đạt 78,43% so với dự toán năm 2020 (790 tỷ đồng)

- Lệ phí trước bạ 84,641 tỷ đồng đạt 65,11% so với dự toán năm 2020 (130 tỷ đồng)

- Tiền sử dụng đất 3,614 tỷ đồng đạt 3,61% so với dự toán năm 2020 (100 tỷ đồng)

- Phí lệ phí 26,818 tỷ đồng đạt 61,94% so với dự toán năm 2020 (43,3 tỷ đồng)

2. Tổng thu ngân sách địa phương: 997,026 tỷ đồng, đạt 140,31% so với dự toán năm 2020 (710,589 tỷ đồng), giảm 11,72% so với cùng kỳ (1.129,414 tỷ đồng) chủ yếu là do:

- Thuế công thương nghiệp: 102,030 tỷ đồng, đạt 77,02% so với dự toán năm 2020 (132,480 tỷ đồng)

- Phí lệ phí 4,312 tỷ đồng đạt 62,93% so với dự toán năm 2020 (6,852 tỷ đồng)

- Thu khác 5,511 tỷ đồng đạt 73,8% so với dự toán năm 2020 (7,467 tỷ đồng)

3. Tổng chi ngân sách địa phương: 618,859 tỷ đồng đạt 87,09% so với dự toán năm 2020 (710,589 tỷ đồng), giảm 3,3% so với cùng kỳ (639,956 tỷ đồng). Trong đó:

- Chi đầu tư: 16,764 tỷ đồng
- Chi thường xuyên: 590,656 tỷ đồng.
- Chi dự phòng ngân sách: 2,619 tỷ đồng
- Chi nộp ngân sách cấp trên: 8,82 tỷ đồng

Trên đây là báo cáo thuyết minh công khai tình hình thực hiện thu-chi năm 2020 ngân sách Quận 4.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4

**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH QUẬN NĂM 2020**(Kèm theo Công văn số 44 /UBND-KT ngày 12 tháng 01 năm 2021)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện (năm 2020)	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NGÂN SÁCH QUẬN	710.589	997.026	140,31	88,28
I	Thu cân đối ngân sách Quận	710.589	866.345	121,92	80,30
1	Thu nội địa	710.589	866.345	121,92	80,37
2	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn ngân sách năm trước		130.682		258,86
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH QUẬN	710.589	618.859	87,09	96,70
I	Tổng chi cân đối ngân sách Quận	710.589	610.039	85,85	95,33
1	Chi đầu tư phát triển	-	16.764		21,10
2	Chi thường xuyên	697.401	590.656	84,69	105,38
3	Dự phòng ngân sách	13.188	2.619	19,86	
II	Chi nộp ngân sách cấp trên		8.820		

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

(Kèm theo Công văn số 44 /UBND-KT ngày 12 tháng 01 năm 2021)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện (năm 2020)	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	1.429.000	1.121.367	78,47	92,43
I	Thu nội địa	1.429.000	1.112.547	77,85	91,78
1	Thuế giá trị gia tăng	397.000	399.607	100,66	103,12
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	390.000	216.015	55,39	71,23
3	Thuế tiêu thụ đặc biệt thu hàng hoá dịch vụ trong nước	3.000	3.965	132,17	
4	Thuế bảo vệ môi trường				
5	Thuế thu nhập cá nhân	240.000	235.875	98,28	111,85
6	Lệ phí trước bạ	130.000	84.641	65,11	55,94
7	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	7.000	8.968	128,11	111,70
8	Tiền sử dụng đất	100.000	3.614	3,61	108,82
9	Thu tiền thuê đất, thuê mặt nước	82.000	95.992	117,06	110,91
10	Lệ phí Môn bài	8.700	9.042	103,93	97,09
11	Thu phí, lệ phí	43.300	26.818	61,94	94,24
12	Thu khác ngân sách	28.000	28.011	100,04	119,86
II	Thu ngân sách cấp dưới nộp		8.820		
III	Thu viện trợ				
B	THU NGÂN SÁCH QUẬN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	173.159	139.582	80,61	82,16
1	Từ các khoản thu phân chia	143.140	111.748	78,07	81,58
2	Các khoản thu ngân sách Quận được hưởng 100%	30.019	27.834	92,72	84,58

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH QUẬN NĂM 2020

(Kèm theo Công văn số 44/UBND-KT ngày 12 tháng 01 năm 2021)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện (năm 2020)	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH QUẬN	710.589	618.859	87,09	96,70
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	710.589	610.039	85,85	96,48
I	Chi đầu tư phát triển		16.764		21,10
II	Chi thường xuyên	697.401	590.656	84,69	106,83
	Trong đó:				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	252.528	189.007	74,85	94,55
2	Chi quốc phòng, an ninh	39.442	32.661	82,81	90,91
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	68.470	52.823	77,15	112,46
4	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	5.481	4.032	73,56	101,37
5	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	2.220	884	39,81	289,25
6	Chi sự nghiệp kinh tế	77.651	41.768	53,79	101,08
7	Chi quản lý hành chính	185.484	154.020	83,04	97,59
8	Chi bảo đảm xã hội	57.692	72.754	126,11	132,41
9	Chi khác	8.433	42.707	506,45	400,26
10	Chi viện trợ				
III	Dự phòng ngân sách	13.188	2.619	19,86	
B	CHI NỘP NGÂN SÁCH CẤP TRÊN		8.820		115,54

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4